

UBND HUYỆN LỆ THUY
HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

Số: 40/HĐNV-QS

V/v tuyên truyền công tác tuyển chọn và
gọi công dân nhập ngũ năm 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lê Thủy, ngày 10 tháng 11 năm 2020

Kính gửi:

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện;
- Phòng Văn hóa - Thông tin
- Hội đồng NVQS các xã, thị trấn.

Để thực hiện tốt công tác sơ tuyển, khám tuyển NVQS và tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ vào Quân đội, Công an năm 2021 bảo đảm dân chủ, công khai, đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

Hội đồng NVQS huyện trích gửi "Đề cương tuyên truyền" một số nội dung cơ bản của Luật NVQS năm 2015, Luật Công an nhân dân, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định số 120/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; Một số điều của Bộ Luật Hình sự năm 2018 (Kèm theo đề cương).

Để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả cao cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Tùy theo từng giai đoạn của nhiệm vụ tuyển quân (sơ tuyển, khám tuyển, phát lệnh gọi nhập ngũ..) để xác định nội dung tuyên truyền cho phù hợp, dễ nhớ, dễ hiểu.

- Căn cứ tình hình của địa phương có thể biên tập lại đề cương tuyên truyền cho phù hợp. Chú trọng tuyên truyền quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân; những quy định về công tác sơ tuyển, khám tuyển NVQS; tiêu chuẩn của công dân nhập ngũ; đối tượng tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ; chế độ, chính sách; xử phạt trốn tránh NVQS....).

- Thời gian sơ tuyển cấp xã: Từ ngày 23/11 đến 26/11/2020; khám tuyển cấp huyện trong tháng 12/2020.

Đề nghị Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, các cơ quan liên quan, Hội đồng NVQS các xã, thị trấn chỉ đạo văn hóa thông tin xã, thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin của địa phương; tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong nhân dân, cán bộ, đảng viên và công dân trong độ tuổi sẵn nhập ngũ với nhiều hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả thiết thực. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐNVQS huyện (Đề b/c);
- TT HĐNVQS huyện;
- Đăng Website UBND huyện;
- Lưu: VT, TM, P31.

TM. HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



CHỈ HUY TRƯỞNG BAN CHQS HUYỆN
Thượng tá Trần Đình Thắng



ĐỀ CƯƠNG

Tuyên truyền trong tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021
(Kèm theo Công văn số 1015/HĐNVQS, ngày 10/11/2020 của HĐNVQS huyện)

Tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội (Khóa XIII) đã thông qua Luật NVQS và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2016.

Luật NVQS năm 2015 quy định công dân có bốn phận làm nghĩa vụ quân sự, thực hiện nghĩa vụ quân sự là trách nhiệm của mỗi công dân đối với Tổ quốc, không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hóa, nghề nghiệp... Những công dân đến tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự cần thực hiện tinh thần trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với Tổ quốc.

Trước yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế như hiện nay, mỗi gia đình cần động viên, giáo dục, khuyến khích con em mình nhận thức đúng về trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ quân sự đối với đất nước, tích cực tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi quy định. Mỗi đoàn viên thanh niên huyện Lê Thủy luôn ý thức được vai trò và trách nhiệm của bản thân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, từng bước hiện thực khẩu hiệu hành động: *"Tuổi trẻ Việt Nam xây hoài bão lớn, rèn đức, luyện tài, đoàn kết, sáng tạo, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Từ đó, xác định rõ trách nhiệm của bản thân trong việc rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lý tưởng cách mạng để phục vụ Tổ quốc và Nhân dân.

Ngày nay, tiếp nối truyền thống của các thế hệ cha anh, thanh niên huyện Lê Thủy luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; trung thành, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ độc lập dân tộc.

Luật NVQS năm 2015 là cơ sở để thanh niên huyện Lê Thủy thực hiện quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc - nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân đã được ghi nhận tại Hiến pháp năm 2013.

Để thực hiện tốt công tác sơ tuyển sức khỏe tại xã và khám sức khỏe tại huyện, tuyển chọn những công dân ưu tú nhập ngũ vào Quân đội, Công an năm 2021.

Hội đồng NVQS huyện trích dẫn một số nội dung cơ bản Luật NVQS năm 2015 và các thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân năm 2021; Nghị định xử phạt hành chính và một số điều của Bộ Luật Hình sự năm 2018./

I. MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT NGHĨA VỤ QUÂN SỰ NĂM 2015

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình trong thực hiện nghĩa vụ quân sự

Cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình có trách nhiệm giáo dục, động viên và tạo điều kiện cho công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Điều 6. Nghĩa vụ phục vụ tại ngũ

1. Công dân nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự có nghĩa vụ phục vụ tại ngũ trong Quân đội nhân dân.

2. Công dân nữ trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự trong thời bình nếu tự nguyện và quân đội có nhu cầu thì được phục vụ tại ngũ.

Điều 30. Độ tuổi gọi nhập ngũ

Công dân đủ 18 tuổi được gọi nhập ngũ; độ tuổi gọi nhập ngũ từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi; công dân được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi.

Điều 31. Tiêu chuẩn công dân được gọi nhập ngũ vào Quân đội

1. Công dân được gọi nhập ngũ khi có đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Lý lịch rõ ràng;

b) Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo quy định;

d) Có trình độ văn hóa phù hợp.

Điều 40. Khám sức khỏe cho công dân nhập ngũ vào Quân đội và Công an nhân dân

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng khám sức khỏe theo đề nghị của phòng y tế cùng cấp.

2. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện ra lệnh gọi khám sức khỏe cho công dân trong diện gọi nhập ngũ; Trưởng Công an cấp huyện ra lệnh gọi khám sức khỏe cho công dân trong diện gọi thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Lệnh gọi khám sức khỏe phải được giao cho công dân trước thời điểm khám sức khỏe 15 ngày.

3. Hội đồng khám sức khỏe cấp huyện tổ chức khám sức khỏe cho công dân trong diện gọi nhập ngũ và gọi thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; trường hợp cần thiết, quyết định việc xét nghiệm cận lâm sàng, bao gồm xét nghiệm phát hiện ma túy, HIV; bảo đảm chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

4. Thời gian khám sức khỏe từ ngày 01 tháng 11 đến hết ngày 31 tháng 12 hằng năm.

5. Kết quả phân loại sức khỏe phải được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức trong thời hạn 20 ngày.

Điều 41. Tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ

1. Tạm hoãn gọi nhập ngũ đối với những công dân sau đây:

a) Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe;

b) Là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động; trong gia đình bị thiệt hại nặng về người và tài sản do tai nạn, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm gây ra được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận;

c) Một con của bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%;

d) Có anh, chị hoặc em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ; hạ sĩ quan, chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân;

đ) Người thuộc diện di dân, giãn dân trong 03 năm đầu đến các xã đặc biệt khó khăn theo dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trở lên quyết định;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

g) Đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông; đang được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục đại học, trình độ cao đẳng hệ chính quy thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong thời gian một khóa đào tạo của một trình độ đào tạo.

2. Miễn gọi nhập ngũ đối với những công dân sau đây:

a) Con của liệt sĩ, con của thương binh hạng một;

b) Một anh hoặc một em trai của liệt sĩ;

c) Một con của thương binh hạng hai; một con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; một con của người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 81 % trở lên;

d) Người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, Công an nhân dân;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật từ 24 tháng trở lên.

3. Công dân thuộc diện tạm hoãn gọi nhập ngũ quy định tại khoản 1 Điều này, nếu không còn lý do tạm hoãn thì được gọi nhập ngũ.

Công dân thuộc diện được tạm hoãn gọi nhập ngũ hoặc được miễn gọi nhập ngũ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, nếu tình nguyện thì được xem xét tuyển chọn và gọi nhập ngũ.

4. Danh sách công dân thuộc diện được tạm hoãn gọi nhập ngũ, được miễn gọi nhập ngũ phải được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức trong thời hạn 20 ngày.

II. TIÊU CHUẨN, NGUYÊN TẮC THỦ TỤC TUYỂN CHỌN VÀ GỌI CÔNG DÂN NHẬP NGŨ

1. Tiêu chuẩn đối với công dân được tuyển chọn vào phục vụ Quân đội

a) Tuổi đời

- Công dân từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi.

- Công dân nam được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ trong thời gian một khóa đào tạo của một trình độ đào tạo thì tuyển chọn và gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi.

b) Tiêu chuẩn chính trị

- Có lý lịch rõ ràng.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.
- Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

c) Tiêu chuẩn sức khỏe

- Tuyển chọn những công dân có sức khỏe loại 1, 2, 3 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự.

- Đối với các cơ quan, đơn vị, vị trí quy định tại Điều b, Khoản 2 Điều này, thực hiện tuyển chọn bảo đảm tiêu chuẩn riêng theo quy định của Bộ Quốc phòng.

- Không gọi nhập ngũ vào Quân đội những công dân có sức khỏe loại 3 tật khúc xạ về mắt (cận thị 1,5 diop trở lên, viễn thị các mức độ); nghiện ma túy, nhiễm HIV, AIDS.

d) Tiêu chuẩn văn hóa

- Tuyển chọn và gọi nhập ngũ những công dân có trình độ văn hóa lớp 8 trở lên, lấy từ cao xuống thấp. Những địa phương có khó khăn không đảm bảo đủ chỉ tiêu giao quân thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định được tuyển chọn số công dân có trình độ văn hóa lớp 7.

- Các xã thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật; đồng bào dân tộc thiểu số dưới 10.000 người thì được tuyển không quá 25% công dân có trình độ văn hóa cấp tiểu học, còn lại là trung học cơ sở trở lên.

2. Các trường hợp không được tuyển chọn vào phục vụ Quân đội

- Đang bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia; bị tòa án tuyên phạt tù cải tạo không gian giữ trở lên về tội danh khác nhưng chưa được xóa án tích.

- Đang bị áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào các trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở chữa bệnh và cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tổ chức hoặc tham gia các đảng phái, tổ chức chính trị phản động, các hội, nhóm hoạt động trái pháp luật; chủ mưu, cầm đầu hoặc tham gia tích cực các cuộc mít tinh, biểu tình trái pháp luật, gây rối an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Lợi dụng tự do dân chủ, nhân quyền, vấn đề sắc tộc, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng để hoạt động nguy hại đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài trái với quy định của Nhà nước; xuất cảnh trái phép; trong thời gian sinh sống ở nước ngoài có vi phạm pháp luật nước sở tại.

- Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Có hành vi lưu manh, côn đồ, lừa đảo, dâm ô, trộm cắp, tham gia các tệ nạn xã hội, gây rối trật tự công cộng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã được giáo dục, xử lý hành chính nhưng vẫn tái phạm.

- Khai sai sự thật, che giấu lý lịch để được tuyển chọn vào phục vụ Quân đội.

3. Các trường hợp chưa xét tuyển vào phục vụ Quân đội

- Lý lịch chưa rõ ràng, trừ trường hợp có yếu tố không xác định là con ngoài giá thú; Quan hệ xã hội phức tạp, chưa được xác minh kết luận.

- Đã có quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc đang làm thủ tục xuất cảnh đoàn tụ với gia đình, định cư ở nước ngoài.

- Có thông tin, tài liệu phản ánh về vấn đề phức tạp trong thời gian ở nước ngoài nhưng chưa xác minh kết luận rõ ràng.

4. Nguyên tắc, trình tự, thủ tục, trách nhiệm xét tuyển

- Công dân được xét tuyển vào Quân đội phải kê khai đầy đủ nội dung vào hồ sơ lý lịch theo quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung kê khai (cán bộ không được viết thay), có dán ảnh chụp trước thời điểm tiếp nhận hồ sơ xét tuyển không quá 06 tháng và đóng dấu giáp lai của địa phương, kèm theo 01 bản phô tô chứng minh nhân dân; những công dân tốt nghiệp các trường Trung cấp, Cao đẳng, Đại học (kèm theo bản phô tô bằng tốt nghiệp), kiên quyết không để trường hợp nào thiếu, quá tuổi nhập ngũ theo luật định.

- Phân nhận xét, kết luận chính trị của Hội đồng NVQS các cấp trong hồ sơ phải chặt chẽ, rõ ràng cả về lịch sử chính trị và chính trị hiện tại, kết luận rõ có đủ hay không đủ điều kiện nhập ngũ vào Quân đội.

5. Việc tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi nhập ngũ, thực hiện theo Luật NVQS năm 2015; Thông tư liên tịch số 13/2013/TTLT-BQP-BGDĐT ngày 22/01/2013 của Bộ Quốc phòng và Bộ Giáo dục đào tạo. Danh sách công dân tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ phải được thông báo đến thôn, bản, tổ dân phố.

6. Ban CHQS các xã, thị trấn phải có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, cụ thể với Ban CHQS huyện những trường hợp công dân khai không rõ ràng, có tiền án hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, phải phối hợp kiểm tra xác minh làm rõ, có kết luận của Công an xã đối với từng trường hợp bằng văn bản. Phối hợp xử lý nghiêm những hành vi chống đối, trốn tránh, vi phạm Luật NVQS theo quy định của pháp luật.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA UBND CẤP XÃ TRONG CÔNG TÁC TUYỂN CHỌN, GỌI CÔNG DÂN NHẬP NGŨ

1. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Khoản 1 Điều này và chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự, các ban, ngành liên quan và các thôn thực hiện tuyển quân đúng quy định, bảo đảm đủ chỉ tiêu, chất lượng giao quân.

2. Chỉ đạo các thôn tổ chức bình cử, đề xuất công dân nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự đi sơ tuyển thực hiện nghĩa vụ quân sự đúng quy định, bảo đảm dân chủ, công bằng, công khai, chất lượng, hiệu quả.

3. Trực tiếp sơ tuyển, xét duyệt công dân nhập ngũ; báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện danh sách công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ, tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ. Lập hồ sơ nghĩa vụ quân sự và các thủ tục liên quan đối

với công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ để bàn giao cho Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện.

4. Thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định và thông báo công khai đến từng thôn, những nội dung sau:

- Chỉ tiêu tuyển quân huyện giao cho xã;
- Điều kiện, tiêu chuẩn tuyển quân; trường hợp tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ;
- Danh sách công dân trong diện gọi nhập ngũ;
- Danh sách công dân tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ;
- Danh sách công dân đủ điều kiện nhập ngũ;
- Kết quả phân loại sức khỏe theo kết luận của Hội đồng khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;
- Danh sách công dân trúng tuyển nghĩa vụ quân sự sẵn sàng nhập ngũ.

5. Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự xã phối hợp với các ban, ngành liên quan hướng dẫn những công dân được phát lệnh gọi nhập ngũ, lập tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu), có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã để bàn giao cho Ban chỉ huy cấp huyện cùng với hồ sơ nghĩa vụ quân sự.

6. Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp xã phối hợp với Công an xã và các ban, ngành, đoàn thể nắm chắc tiêu chuẩn chính trị, đạo đức và những vấn đề mới phát sinh của công dân chuẩn bị nhập ngũ, kịp thời thông tin và cung cấp để Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện và đơn vị nhận quân biết, quản lý. Phối hợp với đơn vị nhận quân và gia đình giải quyết quân nhân đào ngũ, bỏ ngũ theo quy định của pháp luật.

IV. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM TRÓN TRÁNH NVQS

Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu như sau:

Điều 5. Vi phạm quy định sơ tuyển thực hiện nghĩa vụ quân sự

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung sơ tuyển ghi trong giấy gọi sơ tuyển thực hiện nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thực hiện sơ tuyển nghĩa vụ quân sự theo kế hoạch của Hội đồng nghĩa vụ quân sự đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Vi phạm quy định về kiểm tra, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự

1. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.200.000 đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong giấy gọi kiểm tra, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Người khám sức khỏe gian dối làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của mình nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự;

b) Đưa tiền hoặc các lợi ích vật chất khác cho cán bộ, nhân viên y tế để làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của người khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;

c) Cán bộ, nhân viên y tế cố ý làm sai lệch các yếu tố về sức khỏe của người khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện kiểm tra hoặc khám sức khỏe theo kế hoạch của Hội đồng nghĩa vụ quân sự đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp mà cán bộ, nhân viên y tế có được đối với hành vi quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này;

c) Buộc thực hiện lại việc khám sức khỏe đối với người được khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều này.

Điều 7. Vi phạm quy định về nhập ngũ

1. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 2.500.000 đồng đối với hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc chấp hành lệnh gọi nhập ngũ đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 9. Vi phạm các quy định về thực hiện nghĩa vụ quân sự

1. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi không bố trí sắp xếp thời gian, không tạo điều kiện cho công dân sơ tuyển nghĩa vụ quân sự, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, thực hiện lệnh gọi nhập ngũ.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi cản trở người có trách nhiệm thi hành nhiệm vụ về sơ tuyển nghĩa vụ quân sự, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, thực hiện lệnh gọi nhập ngũ.

3. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ, chính xác danh sách công dân nam đủ 17 tuổi trong năm, công dân nữ có chuyên môn kỹ thuật cần cho Quân đội từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi;

b) Không báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ, chính xác số lượng quân nhân dự bị và người sẵn sàng nhập ngũ ở cơ quan, tổ chức mình theo quy định.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không tiếp nhận lại công dân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về cơ quan, tổ chức cũ làm việc.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc bố trí, tạo điều kiện cho công dân thực hiện chế độ đăng ký, sơ tuyển nghĩa vụ quân sự, thực hiện việc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, chấp hành lệnh gọi nhập ngũ theo quy định của pháp luật đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Buộc tiếp nhận lại công dân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về cơ quan, tổ chức cũ làm việc đối với hành vi quy định tại Khoản 4 Điều này.

Các công dân nhập ngũ và gia đình các công dân cần lưu ý, bên cạnh việc xử phạt hành chính theo quy định Nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ thì Bộ Luật Hình sự năm 2028 cũng quy định rất rõ việc xử phạt:

- Khoản 1, Điều 332 "Tội trốn tránh nghĩa vụ quân sự" quy định: Người nào không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng ký nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

- Khoản 1, Điều 334 "Tội làm trái quy định về việc thực hiện nghĩa vụ quân sự" quy định: Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự, gọi nhập ngũ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

- Khoản 1, Điều 335 "Tội cản trở việc thực hiện nghĩa vụ quân sự" quy định: Người nào cố ý cản trở việc đăng ký nghĩa vụ quân sự, gọi nhập ngũ, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

V. QUYỀN LỢI ĐƯỢC HƯỞNG CỦA HẠ SĨ QUAN - BINH SĨ TẠI NGŨ

Nghị định 27/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 95/2016/TT-BQP quy định như sau:

1. Quyền lợi của Hạ sĩ quan- Binh sĩ tại ngũ

- Hạ sĩ quan- Binh sĩ tại ngũ được hưởng các quyền lợi sau:
- Được bảo đảm cung cấp kịp thời, đủ số lượng, đúng chất lượng về lương thực, thực phẩm, quân trang, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh, được bảo đảm chỗ ở, phụ cấp hàng tháng và nhu cầu về văn hóa, tinh thần phù hợp với tính chất nhiệm vụ của Quân đội theo chế độ, tiêu chuẩn định lượng do Chính phủ quy định;
- Từ năm thứ 2 trở đi được nghỉ phép theo quy định của Chính phủ;
- Từ tháng thứ 19 trở đi được hưởng thêm 200% phụ cấp quân hàm hiện hưởng hàng tháng, từ tháng thứ 25 trở đi được hưởng thêm 250% phụ cấp quân hàm hiện hưởng hàng tháng;
- Được tính nhân khẩu ở gia đình khi gia đình được cấp hoặc điều chỉnh diện tích nhà ở, đất xây dựng nhà ở và đất canh tác;
- Được tính thời gian phục vụ tại ngũ vào thời gian công tác;
- Được ưu tiên mua vé khi đi lại bằng các phương tiện giao thông thuộc các thành phần kinh tế;
- Được ưu đãi về bưu phí theo quy định của Chính phủ.

2. Quyền lợi sau khi xuất ngũ, công dân sẽ được hưởng các chế độ, chính sách sau:

** Đối với hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ:*

- Được cấp tiền tàu xe, phụ cấp đi đường, trợ cấp xuất ngũ;
- Trước khi nhập ngũ đang học tập hoặc có giấy gọi vào học tập tại các trường thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu kết quả, được tiếp nhận vào học ở các trường đó;
- Được trợ cấp tạo việc làm bằng 06 tháng tiền lương theo mức lương tối thiểu.
- Được trợ cấp xuất ngũ một lần: cứ mỗi năm phục vụ trong quân đội được hưởng trợ cấp bằng 2 tháng tiền lương theo mức lương tối thiểu chung.
- Được giải quyết quyền lợi về bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội;
- Được cộng dồn thời gian phục vụ vào thời gian tính đóng BHXH.
- Được ưu tiên đào tạo nghề và xuất khẩu lao động ra nước ngoài theo quy định của Chính phủ.
- Trước khi nhập ngũ đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thì khi xuất ngũ được cơ quan đó bố trí lại công việc phù hợp.
- Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ thời hạn 24 tháng khi xuất ngũ được trợ cấp thêm 2 tháng phụ cấp quân hàm hiện hưởng.